

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2022/HS-PT

Ngày 07-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Minh Phương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Tuyền
Bà Trần Thị Vân Thuý

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 94/2022/TLPT-HS, ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo: Hà Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 86/2022/HS-ST, ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo có kháng cáo: **Hà Văn H**, sinh ngày 15 tháng 02 năm 1984, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 35/273 Tổ 4 (Khu 4) phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn V (đã chết) và bà Phan Thị G; có vợ là Vũ Thị H và 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 73/2006/HSPT, ngày 30 tháng 6 năm 2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; bị tạm giữ ngày 02/02/2022, được thay đổi biện pháp ngăn chặn - Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/02/2022; có mặt.

- Ngoài ra còn có 06 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng 19 giờ ngày 02/02/2022, lần lượt các bị cáo Nguyễn TA, Trần Hiếu, Nguyễn Thị Đến khu vực chợ Đà Nẵng, phường LV, quận NQ, thành phố Hải Phòng thì thấy một nhóm khoảng hơn chục người cả nam và nữ đang tụ tập đánh “xóc đĩa” thắng, thua bằng tiền. Dụng cụ các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 01 chén sứ màu trắng, 01 nắp nhựa màu xanh, 04 nửa vỏ hạt dưa xóc để xác định thắng thua, người xóc cái là một nam giới không rõ lai lịch địa chỉ. Cách thức chơi quy ước có 02 cửa chắn, lẻ. Cửa chắn là sau khi xóc cái mở chén gồm 02 quân vị màu đỏ và 02 quân vị màu trắng hoặc 04 quân vị màu đỏ hoặc 04 quân vị màu trắng; cửa lẻ là sau khi xóc cái mở chén gồm 01 quân vị màu đỏ và 03 quân vị màu trắng hoặc ngược lại, số tiền mỗi người mỗi lần đặt cửa từ 100.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Người chơi đặt tiền cửa chắn tại vị trí phía trong gần chỗ người cầm cái ngòi; cửa lẻ tại vị trí phía ngoài đối diện với cửa chắn. Kết quả mỗi lần xóc cái, người đặt cược thắng sẽ được người cầm cái trả cho số tiền thắng bằng với số tiền đã đặt cược, người thua sẽ bị mất số tiền đã đặt cược cho người cầm cái. TA, Hiếu và Diệp cũng vào tham gia đánh xóc đĩa cùng nhóm này. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, thì đối tượng xóc cái không chơi nữa bỏ đi đâu không rõ, TA vào cầm cái xóc cho mọi người chơi xóc đĩa tiếp. Sau đó, lần lượt Đặng NH, Lương NA, Lê Việt Anh, Trần Thị Hằng, Hà Văn H, Trần Văn Ru và một số đối tượng khác (không rõ lai lịch, địa chỉ) đến xem rồi cũng tham gia chơi xóc đĩa. Mỗi ván xóc đĩa tổng số tiền những người chơi đặt cược các cửa chắn, lẻ dao động khoảng từ 3.000.000 đồng đến khoảng 4.000.000 đồng. Quá trình đánh bạc không có người canh giới, thu tiền hồ, vay mượn tiền hoặc tài sản để đánh bạc. TA cầm cái xóc cho mọi người đánh bạc đến khoảng 22 giờ cùng ngày, thì bị lực lượng Công an quận NQ phát hiện vào bắt quả tang. Do sợ hãi nên nhiều đối tượng tham gia chơi xóc đĩa ném tiền xuống chiếu bạc rồi bỏ chạy. Lực lượng công an đã bắt giữ được các đối tượng là: Nguyễn TA, Đặng NH, Lương NA, Lê Việt Anh, Trần Hiếu, Trần Thị Hằng, Nguyễn Thị Cúc Diệp, Hà Văn H, Trần Văn Ru, còn một số đối tượng khác bỏ chạy thoát.

Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm: 01 chén sứ màu trắng, 01 nắp nhựa màu xanh, 04 nửa vỏ hạt dưa và số tiền 27.100.000 đồng. Thu giữ trên người Lê VASố tiền 2.000.000 đồng, Trần Văn Ru 60.000 đồng; Hà Văn H 1.600.000 đồng, Trần Thị Hằng 3.280.000 đồng, Trần Hiếu 5.900.000 đồng, Nguyễn Thị D1.000.000 đồng, Lương NA 10.570.000 đồng, Đặng NH 2.500.000 đồng. Lực lượng công an dẫn giải các đối tượng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn TA, Đặng NH, Lương NA, Lê Việt Anh, Trần Hiếu, Trần Thị Hằng, Nguyễn Thị Cúc Diệp, Hà Văn H và Trần Văn Ru đều khai nhận hành vi phạm của mình như nội dung nêu trên và khai:

Nguyễn TA khai có 10.000.000 đồng tham gia đánh bạc, đến khi cầm cái TA thua còn khoảng 7.000.000 đồng. TA cầm cái xóc cho mọi người chơi đến khi bị bắt thua còn khoảng 6.000.000 đồng. TA để tiền dưới chỗ ngồi và lực lượng công an đã thu giữ. Ván cuối TA xóc cái rồi mọi người đang đặt cược, chưa mở chén thì lực lượng công an vào bắt.

Trần Hiếu có 1.000.000 đồng tham gia đánh bạc, khi bị bắt Hiếu thắng 5.900.000 đồng, ván cuối Hiếu đặt cửa chẵn 1.000.000 đồng.

Đặng NH có 2.300.000 đồng tham gia đánh bạc, khi bị bắt Hùng thắng 400.000 đồng, ván cuối Hùng đặt cửa lẻ 200.000 đồng.

Nguyễn Thị D có 2.300.000 đồng tham gia đánh bạc, khi bị bắt Diệp thua 500.000 đồng, ván cuối Diệp đặt cửa lẻ 800.000 đồng.

Trần Văn Ru có 260.000 đồng tham gia đánh bạc, khi bị bắt Ru thua 200.000 đồng, ván cuối Ru không đánh.

Hà Văn H có 1.600.000 đồng tham gia đánh bạc, khi bị bắt H thắng 1.000.000 đồng, ván cuối H đặt cửa lẻ 1.000.000 đồng.

Lương NA mang theo số tiền 15.570.000 đồng trong người. Khi tham gia đánh bạc NA chỉ bỏ ra 5.000.000 đồng để đánh bạc và bị thua hết, ván cuối NA đứng xem mọi người đánh bạc thì bị bắt. Số tiền còn lại là 10.570.000 đồng, NA để trong ví cất trong túi quần để chi tiêu sinh hoạt cho cả gia đình, không dùng số tiền này để đánh bạc.

Trần Thị Hằng có 2.000.000 đồng tham gia đánh bạc, khi bị bắt Hằng thắng 2.280.000 đồng, ván cuối Hằng đặt cửa chẵn 1.000.000 đồng.

Lê V A có 1.000.000 đồng tham gia đánh bạc, khi bị bắt V A thắng 1.500.000 đồng, ván cuối V A đặt cửa chẵn 500.000 đồng.

Ngoài ra, các bị cáo không biết lai lịch, địa chỉ của những đối tượng đã chạy thoát và cũng không biết những đối tượng này mỗi người dùng bao nhiêu tiền tham gia đánh bạc.

Ngày 05/7/2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận NQ ra Cáo trạng số 78 quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn TA, Trần Thị Hằng, Hà Văn H, Nguyễn Thị Cúc Diệp, Trần Hiếu, Lê Việt Anh, Trần Văn Ru về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và tổng đạt Cáo trạng cho các bị cáo thì Lê V A không đến nhận. Xác minh tại địa phương xác định Lê V A đã bỏ trốn. Ngày 08/7/2022 Viện kiểm sát ra yêu cầu truy nã. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã số 07 ngày 08/7/2022 đối với Lê Việt Anh.

Ngày 08/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận NQ ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án đối với bị cáo Lê Việt Anh, đồng thời, ban hành Cáo trạng số 80 truy tố các bị cáo Nguyễn TA, Trần Thị Hằng, Hà Văn H, Nguyễn Thị Cúc Diệp, Trần Hiếu, Trần Văn Ru về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và chuyển hồ sơ đến Tòa án nhân dân quận NQ để xét xử vụ án.

Ngày 15/7/2022, bị cáo Lê VAra đầu thú và khai do nợ tiền của bạn bè không có trả nên bỏ trốn. Cơ quan điều tra ra Quyết định đình nã đối với Lê VAvà thông báo cho Viện kiểm sát.

Ngày 17/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận NQ ra Quyết định phục hồi vụ án đối với bị cáo Lê VAvà có văn bản gửi đến Tòa án nhân dân quận NQ xin rút hồ sơ vụ án để nhập bị cáo Lê VAtheo quy định của pháp luật.

Vật chứng của vụ án: 01 chén sứ màu trắng, 01 nắp nhựa màu xanh, 04 nửa vỏ hạt dưa và số tiền 43.440.000 đồng.

Đối với số tiền 10.570.000 đồng, Cơ quan Công an thu giữ của Lương NA, nhưng số tiền này không liên quan đến hành vi đánh bạc của Lương NA nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 10.570.000 đồng cho Lương NA.

Tại Bản án số 86/2022/HS-ST, ngày 06/9/2022, Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng đã căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 109 và Điều 123 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt: Hà Văn H 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo được trừ 09 (chín) ngày tù vì đã bị tạm giữ từ ngày 02/02/2022 đến ngày 10/02/2022.

Cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú, thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú được tính kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Phạt tiền bị cáo Hà Văn H 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 19/9/2022, bị cáo Hà Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo ở ngoài xã hội để chăm sóc mẹ già và con nhỏ.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Hà Văn H thay đổi một phần nội dung kháng cáo, bị cáo không xin giảm nhẹ hình phạt mà đề nghị được hưởng án treo. Bị cáo xác nhận: Bản án sơ thẩm kết tội bị cáo về tội đánh bạc là đúng với hành vi của bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt đối với bị cáo là nghiêm khắc. Hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi mẹ già yếu đã 82 tuổi, con gái mới 10 tuổi trong khi vợ bị cáo bỏ

nhà đi đâu không rõ mấy năm nay. Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên đã thực hiện một phần quyết định của bản án sơ thẩm đó là nộp số tiền phạt 10.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo ở ngoài xã hội để chăm sóc mẹ đẻ và con gái.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bị cáo Hà Văn H phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo xuất trình Biên lai đã nộp số tiền phạt theo quyết định của bản án sơ thẩm và có đơn trình bày về điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo phải chăm sóc mẹ già yếu và nuôi con nhỏ do vợ bị cáo đã bỏ đi nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 65 của Bộ luật Hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội Đánh bạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Hà Văn H đúng thủ tục, trong thời hạn luật định, đúng với quy định tại các Điều 332, 333 và 334 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Xét kháng cáo xin được cải tạo ở ngoài xã hội của bị cáo:

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai của bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác; lời khai của người chứng kiến và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 22h20' ngày 02/02/2022 về thời gian, địa điểm phạm tội cũng như các tình tiết khác của vụ án. Lời khai của bị cáo còn được chứng minh bằng tang vật thu giữ tại chiếu bạc: 01 bộ dụng cụ đánh bạc gồm: 01 chén sứ màu trắng, 01 nắp nhựa màu xanh, 04 nửa vỏ hạt dưa. Số tiền thu giữ tại chiếu bạc: 27.100.000 đồng; số tiền dùng vào việc đánh bạc thu giữ trên người 09 đối tượng đánh bạc là: 16.340.000 đồng. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng từ 21h30 giờ đến 22 giờ 00 phút ngày 02/02/2022 bị cáo Hà Văn H đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi "xóc đĩa" được thua bằng tiền mặt mang tính sát phạt nhau, tước đoạt tiền của nhau. Hành vi của bị cáo đã phạm tội đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Hành vi đó đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng. Việc đánh bạc không chỉ làm ảnh hưởng đến kinh tế, hạnh phúc gia đình của người chơi đánh bạc mà từ việc chơi đánh bạc còn có thể làm nảy sinh nhiều hành vi tiêu cực, thậm chí cả việc phạm

tội khác. Bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo phạm tội đánh bạc là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên toà phúc thẩm bị cáo xuất trình Biên lai đã nộp số tiền phạt theo quyết định của bản án sơ thẩm. Bị cáo có đơn trình bày phải chăm sóc mẹ đẻ đã già yếu và nuôi con nhỏ trong hoàn cảnh vợ bị cáo đã bỏ đi vài năm nay (khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự). Xét hoàn cảnh phạm tội, hoàn cảnh gia đình bị cáo; xét tính chất vụ án và mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo (điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự) và tình tiết mới tại giai đoạn phúc thẩm cần tạo cơ hội cho bị cáo được cải tạo ở ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo là 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm – Điều 65 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Trong vụ án này còn có Đặng NH, Lương NA, trong quá trình điều tra đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã; còn một số đối tượng khác chưa rõ lai lịch, địa chỉ, tham gia đánh bạc. Khi lực lượng công an phát hiện bắt giữ đã ném tiền xuống chiếu bạc rồi chạy thoát, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi đánh bạc của Đặng NH, Lương NA và một số đối tượng bỏ chạy thoát để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Văn H; sửa Bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

2.1. Xử phạt Hà Văn H 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hà Văn H cho Ủy ban nhân dân phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Hà Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn - Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Hà Văn H.

2.2. Phạt bị cáo Hà Văn H số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để nộp vào Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

3. Về án phí: Bị cáo Hà Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 86/2022/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận NQ, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

(Đã giải thích án treo)

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND quận NQ;
- PV06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT quận NQ;
- Cơ quan THAHS quận NQ;
- TAND quận NQ;
- Sở Tư pháp TP;
- UBND phường Đằng Hải, Quận Hải An, HP;
- Bị cáo,
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Phương